

CHÂU Á

Những khuôn mặt mới trên bàn cờ

Khủng hoảng kinh tế đến một cách đột ngột khiến nhiều công ty châu Á không kịp trở tay. Không ít chủ nhân ông đành phải giương cờ trắng, bán tổng bán tháo của cải và nhượng quyền sở hữu công ty cho người khác.

Võ Tá Hân

(Singapore)

Tại các nước và lãnh thổ của châu Á, nhiều người mới đây còn là triệu phú thoáng chốc bỗng trắng tay. Trong năm 1998, đã có hơn 6.000 công ty nhỏ và trung bình tại Đài Loan phải đóng cửa vì khủng hoảng. Ở Hồng Kông, tổng số các vụ kiện phá sản trong năm 1998 tăng 41 % so với năm 1997. Và số công ty Singapore phải đóng cửa trong năm 1998 đã lên đến 5.049, tăng 45 % so với năm trước đó.

Làm ăn không tính toán

Thời kỳ làm ăn dễ dàng của những năm trước khủng hoảng không khác gì lúc sóng biển trào dâng; lắm người ra biển tắm mặc dầu chưa kịp chuẩn bị. Giờ đây khi nước triều đột ngột rút xuống, mới rõ ai là người đã xuống nước quên cả... mặc đồ tắm. Lỗi lầm lớn nhất mà nhiều tập đoàn đã phạm phải khi "nước triều lên" là "cứ tưởng bờ" nhào vào những ngành không thuộc sở trường của mình.

Các điển hình cho kiểu làm ăn nói trên tại Singapore là việc hãng xe buýt Singapore nhảy vào ngành xây dựng, hoặc một tập đoàn đóng tàu biển nhào vào ngành bất động sản và đầu tư vào một... công ty sản xuất bánh mì. Cả hai đều đã phải rút ra khỏi những hoạt động này sau khi lỗ hơn vài trăm triệu đô-la Mỹ. Ở Hàn Quốc, nhà tỉ phú Kim Woo

Choong, cha đẻ của Daewoo, tập đoàn lớn thứ hai Hàn Quốc, hôm 19-4 vừa qua cũng thú nhận rằng Daewoo đã với quá tầm tay mình. Ông cho biết, từ đây đến cuối năm nay, Daewoo sẽ bán bớt nhiều công ty trị giá bảy tỉ USD. Các công ty này hoạt động trong các lĩnh

GE Capital đã nuốt gọn một số công ty chuyên về dịch vụ tài chính như Công ty Lake của Nhật.



vực, từ đóng tàu, sản xuất xe tải, xe buýt, đến kinh doanh khách sạn. Mục đích của Daewoo là dùng tiền thu được để dồn vào củng cố ngôi vị hãng sản xuất xe hơi số hai Hàn Quốc của mình thay vì phung phí quá nhiều năng lực vào vài chục ngành khác nhau.

Lỗi lầm lớn thứ hai của các tập đoàn là đã đổ tiền đầu tư vào các nước khác khi chưa đủ khả năng mang quân đi đánh xứ người. Từ *Business Times* của Singapore số ra ngày 10-5 đã đăng bức ảnh của năm nhà tỉ phú Indonesia vừa bán hết cổ phần của họ trong các công ty đã mua tại Singapore vài năm trước đây. Trong tháng 4, Salim, tập đoàn danh tiếng của Indonesia, cũng đã bán lại 23 % cổ phần của mình trong Công ty United Industrial Corporation ở Singapore với giá 183 triệu USD... Để mô tả những việc "cải tổ hoạt động"

Của cải và công ty được đổ ra bán thì nhiều, nhưng sau cơn bão vừa qua số tập đoàn châu Á đủ khả năng để mua cũng chẳng bao nhiêu.

này, người ta đã dùng những từ rất hoa mỹ như "corporate restructuring" (tạm dịch: tái tạo công ty) hoặc "rationalizing the operation" (tạm dịch: hợp lý hóa hoạt động). Thực ra đó chỉ là một cách để che đậy cho đỡ mất mặt, thay vì thú nhận rằng mình đã tắm "không mặc quần" và giờ đây phải... rút lui có trật tự!

Ai được, ai mất ?

Của cải và công ty được đổ ra bán

thì nhiều, nhưng sau cơn bão vừa qua số tập đoàn châu Á đủ khả năng để mua cũng chẳng bao nhiêu. Do đó nếu nhìn kỹ vào danh mục những cuộc thay vị, đổi ngôi tại châu Á, chúng ta sẽ thấy nhiều khuôn mặt với... "màu da không bắt nắng" đã bắt đầu chễm chệ ngôi trong phòng họp hội đồng quản trị của nhiều tập đoàn, công ty trong vùng. Từ tháng 12-1998 đến nay, nếu đi một vòng châu Á, ta thấy có nhiều cuộc đổi ngôi thuộc dạng này.

Tại Nhật, Công ty Renault của Pháp mua 37 % cổ phần của Nissan Motor (5,8 tỉ USD), General Motors (Mỹ) tăng chủ quyền trong Công ty chế tạo xe tải Isuzu từ 37,5 % lên 49 %. (453 triệu USD), Japan Telecom dự định bán 30 % cổ phần với giá 1,8 tỉ USD cho British Telecom (Anh) và AT&T (Mỹ). GE Capital (Mỹ) mua lại Japan Leasing (bảy tỉ USD)...

Ở Hàn Quốc, Hyundai Electronics điều đình bán Công ty ChipPac của mình cho một tập đoàn đầu tư Mỹ (550 triệu USD). Newbridge Capital (Mỹ) đã đàm phán để mua lại 51 % cổ phần của Ngân hàng Korea First Bank. Đây là lần đầu tiên một ngân hàng thương mại Hàn Quốc lọt vào tay người nước ngoài. Korea Asset Management Corp đầu giá 329 triệu USD số nợ bất động sản khó đòi, chịu lỗ 64 %. Quỹ đầu tư của George Soros mua 27 % cổ phần Công ty Seoul

Securities (57 triệu USD). Công ty Bảo hiểm Hartford Life Insurance (Mỹ) mua 60 % cổ phần của Công ty Bảo hiểm nhân mạng Kumho (100 triệu USD). Công ty Bảo hiểm Allianz (Đức) mua lại Công ty Bảo hiểm Ko-

rea First Life. Và mới nhất là việc tập đoàn LG bán 50 % cổ phần công ty sản xuất màn hình phẳng của mình cho Philips (Hà Lan) với giá 1,6 tỉ USD. Năm ngoái, tập đoàn này cũng đã nhượng 23,49 % cổ phần của công ty con chuyên về dịch vụ điện thoại di động, LG Telecom, cho Công ty Viễn thông Anh British Telecom.

Tại Hồng Kông, Công ty Điện thoại di động SmartTone bán 20 % cổ phần với giá 382 triệu USD cho British Telecom (Anh). Tại Philippines, chủ nhân của Hãng hàng không Philippines đang tìm người mua lại 90 % cổ phần và có thể sẽ giao quyền quản lý hãng cho Lufthansa (Đức). Thái Lan đã bán đấu giá 10 tỉ USD số nợ khó đòi vào tháng 12-1998 nhưng chỉ bán được 10 %. Đây chỉ là một nửa số tài sản mà chính phủ nắm giữ sau khi đóng cửa 56 công ty tài chính. Cũng tại nước này, Ngân hàng Anh Standard Chartered đã mua lại Ngân hàng Nakornthon... Tại Indonesia, 10 % tài sản của hãng điện thoại Telekomunikasi Indonesia được chính phủ bán cho một tổ hợp gồm 80 công ty đầu tư lấy 404 triệu USD. Đây là một phần trong số tài sản trị giá 1,5 tỉ USD mà Quỹ Tiền tệ quốc tế buộc 10 công ty quốc doanh phải bán đi trước cuối tháng 3-2000. Ngân hàng Bali của Indonesia cũng đã vào tay Standard Chartered...

Lại thêm quỹ đầu tư

Có thể cho rằng những việc mua bán công ty trên đây chỉ là chuyện thường tình và chưa hẳn do khủng hoảng gây ra. Tuy nhiên nếu nhìn kỹ hơn thì chúng ta sẽ thấy xuất hiện một số... "tàu đánh cá" trang bị tối tân từ phương Tây đổ về vùng biển châu Á. Đây là những "quỹ đầu tư" được thành lập với mục đích đặc biệt: tìm mua các công ty châu Á đang gặp khó khăn.

Đã có nhiều quỹ đầu tư thuộc dạng này được thành lập ngay từ đầu cuộc khủng hoảng. Điển hình nhất là quỹ đầu tư trị giá bảy tỉ USD của Công ty Goldman Sachs (TBKTSG số ra ngày 19-11-1998). Mới nhảy vào vòng chiến

Ông Mark Mobius, Chủ tịch Quỹ đầu tư Templeton dự đoán rằng, năm nay sẽ có hơn 120 tỉ USD được đổ vào các thị trường đang nổi lên, mà hầu hết là ở châu Á.

là Chase Manhattan Corp. Ngân hàng Mỹ này đã thành lập một quỹ đầu tư với số vốn 750 triệu USD vào đầu tháng 5 vừa qua. Chase tuyên bố rằng mục đích của họ là đổ tiền vào mua "những công ty

khỏe mạnh với thành phần giám đốc tốt, cần vốn phát triển hoặc để trả nợ". Ngoài ra, theo Chase, còn có rất nhiều cơ hội khác để đầu tư vào những công ty mà những tập đoàn lớn tung ra bán (tương tự như các công ty thuộc tập đoàn Daewoo đã nói ở phần trên).

Một trong những chiếc "tàu đánh cá" lớn nhất là quỹ đầu tư GE Capital. Tạp chí FEER số ra ngày 6-5-1999 đã dành hình bìa cho công ty này cùng

giúp liên doanh thành công để đôi bên cùng có lợi. Khi đã đầu tư với mục đích như vậy, họ không có ý bán lại phần hùn, mà muốn đầu tư dài hạn. Biến dạng của hình thức đầu tư trực tiếp này là trường hợp, thay vì lập công ty hoặc liên doanh mới, đối tác nước ngoài sẽ tìm mua cổ phần để nắm quyền và phát triển một công ty.

Hình thức thứ hai (đã bàn khá nhiều trong loạt bài về cuộc khủng hoảng kinh tế trên TBKTSG) là hoạt động của các "quỹ đầu cơ". Đối tác nước ngoài cũng đổ tiền vào một thị trường nào đó, nhưng thường với mục đích mong cho những gì mình mua được... sụt giá để kiếm lời.

Hoạt động của các "tàu đánh cá" cũng tương tự như việc mua lại cổ phần theo lối "chính quy" biến dạng. Tuy

nhiên những nhà đầu tư này thường không nhất thiết phải có chuyên môn về các ngành hoạt động của công ty họ mua. Họ chỉ nghiên cứu thấy công ty nào làm ăn có triển vọng, giá cổ phiếu đang xuống rẻ mặt thì "đặt tiền" vào đó đánh cuộc rồi giữ các cổ phiếu ấy trong một thời gian cho tới khi nào giá lên thì bán đi để kiếm lời. Ông Mark Mobius, Chủ tịch Quỹ đầu tư Templeton dự đoán rằng, so với con số 43 tỉ USD cho năm 1993, năm nay sẽ có hơn 120 tỉ USD được đổ vào các thị trường đang nổi lên (emerging markets), mà hầu hết là ở châu Á.

Đối với các công ty Việt Nam, một khi đã hội nhập vào thị trường quốc tế, phải đương đầu với mọi tình huống. Để có thể đối phó với "điều hâu" và không lọt lưới của "tàu đánh cá", không gì tốt hơn là phải có được một đội ngũ thương nhân và những nhà quản lý tài ba, giàu kinh nghiệm. Và không cách gì tốt hơn để đào luyện lớp "chiến sĩ kinh tế" này bằng việc nhà nước tạo điều kiện và môi trường làm ăn tốt cho mọi giới, để tất cả được dễ dàng thi thố tài năng, dấn thân vào những dự án kinh doanh và học hỏi kinh nghiệm làm ăn. Chỉ như vậy họ mới có đủ bản lĩnh để đối phó với bất cứ hoàn cảnh và đối tác nào trong tương lai. Và cũng chỉ như vậy mới có thể dựa vào nội lực của mình để đưa nền kinh tế đất nước đi lên. ■



Chủ tịch LG Telecom Lee Moon Ho (trái) đang bắt tay Richard Slogrove, Chủ tịch British Telecom trong buổi lễ ký kết hợp đồng "liên minh chiến lược" giữa hai công ty viễn thông Hàn Quốc, Anh. British Telecom đã mua 23,49 % cổ phần của LG Telecom.

một bài viết tựa đề "Ông vua của khủng hoảng", với đầy đủ chi tiết về hoạt động của quỹ đầu tư Mỹ này tại châu Á. Tính từ đầu năm 1998 đến nay, GE Capital đã bỏ ra 15 tỉ USD để mua lại các công ty bị nguy ngập ở Nhật, Thái Lan, Indonesia, Hàn Quốc, Philippines và Hồng Kông.

Thực ra, đây cũng là một hình thức "đầu tư nước ngoài". Nó chỉ hơi khác với hai phương thức đầu tư mà chúng ta đã biết đến. Đầu tư trực tiếp mà các nước thường hay kêu gọi, thường do các tập đoàn công ty cùng ngành khởi động, chẳng hạn như một công ty sữa nước ngoài thành lập liên doanh xây một nhà máy chế biến sữa tại Việt Nam. Trong những trường hợp "đầu tư chính quy" này, công ty nước ngoài không những mang vốn liếng mà cả kinh nghiệm hoạt động, bí quyết làm ăn về truyền lại cho người trong nước,